

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23 /HĐND-KTNS
Về việc thay thế các Biểu số
1, 2, 3 và Biểu số 1.3, 2.3
ban hành kèm theo Nghị
quyết số 28/2019/NQ-HĐND
ngày 27/12/2019 của Hội
đồng nhân dân tỉnh

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 02 năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ngày 27/12/2019, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Do sơ suất trong quá trình rà soát danh mục công trình trước khi ký phát hành nên dẫn đến thiếu sót 02 công trình, bao gồm dự án: Đường tránh lũ, cứu hộ, cứu nạn các huyện vùng Tây Quảng Ngãi (Ba Tơ – Minh Long – Sơn Hà), đoạn km7-km22+336; Khu dân cư kết hợp thương mại dịch Khu công nghiệp Tịnh Phong.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh gửi các Biểu thay thế cho các Biểu số 1, 2, 3 và Biểu số 1.3, 2.3 kèm theo Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh đã gửi cho Quý cơ quan, đơn vị, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh. Rất mong Quý cơ quan, đơn vị, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thông cảm và thay thế giúp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh các Biểu như trên.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp công tác của Quý cơ quan, đơn vị và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu của UBND tỉnh;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Pháp chế Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy;
- Đại biểu ĐBQH bầu ở tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, TH(đta).

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Bùi Thị Quỳnh Vân



BẢNG TỔNG HỢP
CÔNG TRÌNH DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2020 CỦA CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ
(Kèm theo Nghị quyết 28/2019/NQ-HĐND ngày 27/12/2019 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên huyện, thành phố	Số lượng công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Ghi chú
1	Thành phố Quảng Ngãi	44	155,00	764.434	Biểu số 1.1
2	Huyện Bình Sơn	40	55,49	9.792	Biểu số 1.2
3	Huyện Sơn Tịnh	30	98,36	118.998	Biểu số 1.3
4	Huyện Tư Nghĩa	13	44,07	75.395	Biểu số 1.4
5	Huyện Mộ Đức	23	40,24	51.583	Biểu số 1.5
6	Huyện Đức Phổ	17	39,00	149.319	Biểu số 1.6
7	Huyện Nghĩa Hành	16	26,54	47.771	Biểu số 1.7
8	Huyện Huyện Ba Tơ	51	149,66	19.593	Biểu số 1.8
9	Huyện Minh Long	17	38,75	9.100	Biểu số 1.9
10	Huyện Sơn Hà	38	52,21	58.331	Biểu số 1.10
11	Huyện Sơn Tây	14	19,51	10.550	Biểu số 1.11
12	Huyện Tây Trà	22	134,53	1.038.441	Biểu số 1.12
13	Huyện Trà Bồng	29	27,65	10.517	Biểu số 1.13
14	Huyện Lý Sơn	8	6,05	258.853	Biểu số 1.14
	Tổng	362	887,06	2.622.677,10	



ĐẢNG TỔNG HỢP
CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ
NĂM 2019 CỦA CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ
(Kèm theo Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 27/12/2019 của HĐND tỉnh)

STT	Tên huyện, thành phố	Số lượng công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Ghi chú
				Diện tích đất Lúa (ha)	Diện tích đất RPH (ha)	
1	Thành phố Quảng Ngãi	21	154,10	39,82		Biểu số 2.1
2	Huyện Bình Sơn	14	25,95	8,99		Biểu số 2.2
3	Huyện Sơn Tịnh	15	97,39	35,32		Biểu số 2.3
4	Huyện Tư Nghĩa	9	41,66	21,11		Biểu số 2.4
5	Huyện Mộ Đức	17	22,47	18,19		Biểu số 2.5
6	Huyện Đức Phổ	7	53,93	17,52		Biểu số 2.6
7	Huyện Nghĩa Hành	8	31,81	23,45		Biểu số 2.7
8	Huyện Ba Tơ	14	20,52	2,52	1,99	Biểu số 2.8
9	Huyện Minh Long	5	24,15	0,45	1,08	Biểu số 2.9
10	Huyện Sơn Hà	12	11,38	1,65		Biểu số 2.10
11	Huyện Sơn Tây	4	9,85	1,29		Biểu số 2.11
12	Huyện Tây Trà	2	126,40	5,03	19,15	Biểu số 2.12
13	Huyện Trà Bồng	14	16,14	4,27		Biểu số 2.13
	Tổng	142	635,75	179,61	22,22	



DANH SÁCH CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2020

(theo Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 27/12/2019 của HĐND tỉnh)

TT	Tên Công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2020	GHI CHÚ
				Đã thu hồi (ha)	Chưa thu hồi (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Thành phố						
1	Khu dân cư phía Đông đường Phạm Văn Đồng	phường Nghĩa Chánh	0,15	0,08	0,07	Hiện nay còn khoảng 563,6m ² đất chưa lập phương án bồi thường và chưa thực hiện thu hồi (đất nghĩa địa, đất thủy lợi và đất hộ dân). Ban Quản lý dự án đang tiếp tục kiến nghị cấp thẩm quyền xử lý các vướng mắc về nguồn gốc sử dụng đất của các hộ dân. Sau khi có ý kiến thống nhất của cấp thẩm quyền, Ban Quản lý dự án sẽ lập phương án bồi thường và thu hồi đất thu đất theo quy định.	
2	Đường Nguyễn Tự Tân (đoạn từ đường Trương Định đến đường Trần Thái Tông)	phường Trần Phú	0,49	0,21	0,28	Hiện nay còn khoảng 0,2769 ha đất chưa được thực hiện thu hồi (đất đường giao thông và đất hộ dân, ODT), Ban Quản lý dự án đang tiếp tục vận động và giải quyết vướng mắc. Kế hoạch hoàn thành công tác bồi thường, GPMB của dự án là trong năm 2020 và sẽ làm các thủ tục liên quan để trình cấp thẩm quyền giao đất theo quy định.	

TT	Tên Công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2020	GHI CHÚ
				Đã thu hồi (ha)	Chưa thu hồi (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
3	Mở rộng trường Tiểu học Nghĩa Chánh (cơ sở 1)	phường Nghĩa Chánh	0,63	0,12	0,51	Vướng mắc trong công tác bồi thường, GPMB đối với một số hộ dân trong vùng dự án. Đang thực hiện các thủ tục theo quy định để GPMB hoàn thành dự án, diện tích còn lại chưa thu hồi 0,51ha, gồm 06 hộ.	
4	Dự án Đường Chu Văn An và Khu dân cư (đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Hai Bà Trưng)	phường Trần Phú, phường Lê Hồng Phong	10,60	3,10	7,50	diện tích còn lại bàn giao cho BQL dự án ĐTXD và PTĐQ thành phố để thực hiện Đường Chu Văn An và Khu dân cư (đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Ngô Sỹ Liên) là 2,4ha; còn lại 5,1ha tiếp tục thực hiện; gồm các loại đất: ODT, HNK, DGT.	
5	Khu dân cư phía Nam đường Hai Bà Trưng, thành phố Quảng Ngãi (giai đoạn 1)	phường Trần Phú, phường Lê Hồng Phong	11,42	6,39	5,03	Diện tích còn lại thuộc 236 thửa đất, Chủ đầu tư đang thực hiện các thủ tục để thu hồi đất đối với phần còn lại.	
6	Công viên tình yêu	phường Trần Phú	1,46	0,76	0,70	Đang vướng mắc về công tác GPMB đối với một phần diện tích đất ở của hộ gia đình cá nhân. Thành phố đang xử lý để giải quyết	
7	Khu dân cư phía Bắc trường ĐH Phạm Văn Đồng	phường Chánh Lộ	1,656	1,161	0,495	Diện tích còn lại đang xử lý về đất công, tài sản công (Trường ĐH Phạm Văn Đồng và Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ, Cục quản lý đường bộ III) và một số hộ gia đình đất ở.	

TT	Tên Công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2020	GHI CHÚ
				Đã thu hồi (ha)	Chưa thu hồi (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
8	Tiểu khu Tái định cư phía Bắc khu đô thị An Phú Sinh	phường Nghĩa Chánh	0,62	0,59	0,03	Đang thực hiện công tác bồi thường, GPMB. Còn vướng 01 hộ khoảng 0,03 ha, loại đất ODT	
9	Khu đô thị An Phú Sinh	xã Nghĩa Đồng	10,60	3,65	6,95	UBND tỉnh đã giao đất 1,16ha. Diện tích còn lại chưa thu hồi đất 6,95ha (gồm các loại đất ONT, BHK, LUC, DGT, DTL, NTD, BCS) Đang thực hiện Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết và xử lý vướng mắc trong công tác bồi thường, GPMB	
10	Khu đô thị Phú Mỹ	phường Nghĩa Chánh, xã Nghĩa Đồng	106,40	103,73	2,67	UBND tỉnh đã giao đất đợt 1: 103,6ha; hiện tích chưa giao là 2,8ha; diện tích còn lại chưa thu hồi là 2,67ha (gồm 59 thửa đất, ONT, ODT). Diện tích bổ sung kế hoạch 2019 là 0,36ha; diện tích kế hoạch năm 2017 là 2,35ha.	
11	Khu dân cư Yên Phú	phường Nghĩa Lộ	6,28	6,24	0,04	UBND tỉnh đã giao đất để thực hiện dự án là 4,958ha; diện tích còn lại chưa thu hồi gồm 03 hộ, loại đất ODT. Đang xử lý về công tác bồi thường, để hoàn thiện trong năm 2020	
12	Cầu An Phú	xã Nghĩa An, xã Nghĩa Phú	0,68	0,67	0,10	Đang thực hiện các thủ tục để lập phương án bồi thường đối với các hộ còn lại	
13	Cầu Cửa Đại	xã Tịnh Khê, xã Nghĩa Phú	10,29	7,29	3,00	Đang lập thủ tục thu hồi đất phần diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân	

TT	Tên Công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2020	GHI CHÚ
				Đã thu hồi (ha)	Chưa thu hồi (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
14	Khu đô thị chợ mới hàng Rượu	phường Trương Quang Trọng	6,24	6,12	0,12	Đã phát sinh hồ sơ đề nghị giao đất đợt 1. Tuy nhiên vướng mắc về hồ sơ pháp lý, Chủ đầu tư đang xử lý để giao đất. Diện tích còn lại gồm 13 thửa đất, loại đất ODT, HNK, LUC, DGT, DTL. Chủ đầu tư đang hoàn thiện phương án bồi thường để trình thu hồi đất.	
15	Khu dân cư Mỹ Khê	xã Tịnh Khê	12,19	9,13	3,06	diện tích còn lại chưa thu hồi thuộc 78 thửa đất, gồm các loại đất: ONT, BHK, LUC, CLN, DGT, DTL, NTD. Hiện nay Chủ đầu tư đang tiếp tục lập thủ tục để thu hồi đất đối với diện tích còn lại (dự án chưa được giao đất).	
16	KTĐC kết hợp phát triển quỹ đất phục vụ cho dự án Xây dựng hệ thống đê bao nhằm biến đổi khí hậu	xã Tịnh Kỳ	7,50	7,30	0,20	phần diện tích đất còn lại còn nhiều vướng mắc trong công tác lập phương án bồi thường, như hồ sơ pháp lý chưa rõ ràng, các hộ mua bán trao tay nhiều,... nên việc xác định mất nhiều thời gian. Chủ đầu tư đang triển khai thực hiện để hoàn thành trong năm 2020.	
17	Khu dân cư Tịnh Kỳ (giai đoạn 2)	xã Tịnh Kỳ	3,00	0,26	2,74	kế hoạch vốn được ghi từ năm 2017, nhưng đến năm 2019 mới bố trí được nguồn vốn đầu tư, do đó triển khai chậm. Hiện nay, đang thực hiện công tác bồi thường	
18	Khu dân cư IV-B3 kết hợp chỉnh trang đô thị thành phố Quảng Ngãi	phường Trần Phú	2,36	1,56	0,80	Đang thực hiện thủ tục thu hồi đất của các hộ gia đình, cá nhân phần diện tích còn lại	

TT	Tên Công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2020	GHI CHÚ
				Đã thu hồi (ha)	Chưa thu hồi (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
19	Nhà máy nước Quảng Ngãi	phường Quảng Phú	1,58	0,06	1,52	Đang thực hiện công tác bồi thường, GPMB.	
20	Chùa Minh Đức và Khu văn hóa Thiên Mã	xã Tịnh Long, xã Tịnh Khê	90,00	57,82	32,18	UBND tỉnh giao đất đợt 1: 57,82ha. Diện tích còn lại đang thực hiện công tác bồi thường, GPMB.	
21	Khu dân cư Phước Thạnh	phường Chánh Lộ	10,11	9,66	0,45	Đang xử lý vướng mắc công tác bồi thường, GPMB.	
22	Khu dân cư kết hợp chỉnh trang đô thị phía Bắc Hồ Điều Hòa thành phố Quảng Ngãi	phường Lê Hong Phong	3,30	1,60	1,70	Đang thực hiện công tác bồi thường	
23	Khu dân cư Bắc Huỳnh Thúc Kháng	phường Nghĩa Lộ	10,43	7,90	2,53	diện tích đất còn lại gồm các loại đất ODT, BHK, DGT, DTL, NTD. Đang tiếp tục thực hiện bồi thường, GPMB	
24	Khu dân cư trục đường Mỹ Trà - Mỹ Khê	phường Trương Quang Trọng	19,42	14,90	4,52	UBND tỉnh đã giao đất đợt 1: 14,9ha. Diện tích đất còn lại thuộc 231 thửa đất, gồm các loại ODT, BHK, DGT, NTD, DSH, TIN, DTM. Đang thực hiện bồi thường, GPMB	
25	Khu dân cư Tăng Long	xã Tịnh Long	9,78	9,62	0,162	QĐ chủ trương đầu tư số 1463/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 của UBND tỉnh	
II	Huyện Bình Sơn						

TT	Tên Công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2020	GHI CHÚ
				Đã thu hồi (ha)	Chưa thu hồi (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
26	Khu dân cư Kè bắc sông Trà Bồng	xã Bình Trung; Thị trấn Châu Ổ	40,03	38,55	1,48	Công trình đã giao đất đợt 1 với diện tích 10,6 ha, hiện nay đã trình Sở Tài nguyên Môi trường và UBND tỉnh diện tích giao đất đợt 2 là 21,50 ha. Còn 1,48 ha chưa thu hồi đang hoàn thiện thủ tục thừa kế đối với phần diện tích này.	
27	KDC xóm Bình An	xã Bình Tân	0,73	0,23	0,5	Theo kết luận thanh tra số 521 ngày 28/12/2018, phần diện tích còn lại chưa thu hồi đề nghị thu hồi, giao UBND xã quản lý theo đúng quy định.	
III	Huyện Sơn Tịnh						
28	Xây dựng phân khu CN1 Cụm Công nghiệp Tịnh Bắc	xã Tịnh Bắc	5,04	1,68	3,36	Công trình này huyện đăng ký để kêu gọi đầu tư phát triển kinh tế. Ngày 30/10/2018 Ban Thường vụ Huyện ủy thống nhất chủ trương cho công ty TNHH MTV Hà Giang vào Cụm công nghiệp Tịnh Bắc đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất viên nén sinh học và chế biến các sản phẩm từ gỗ, với diện tích khoảng 3,36 ha, hiện nay đang thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và dự kiến hoàn thành trong quý II năm 2020	

TT	Tên Công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2020	GHI CHÚ
				Đã thu hồi (ha)	Chưa thu hồi (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
29	Xây dựng phân khu CN2 Cụm Công nghiệp Tịnh Bắc	xã Tịnh Bắc	4,25	1,85	2,40	Công trình này huyện đăng ký để kêu gọi đầu tư phát triển kinh tế. Ngày 30/8/2019 Ban Thường vụ Huyện ủy thống nhất chủ trương cho công ty TNHH nguyên liệu giấy Thượng Hải vào Cụm công nghiệp Tịnh Bắc để đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất các sản phẩm từ gỗ, với diện tích khoảng 2,40 ha, hiện nay đang thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và dự kiến hoàn thành trong quý II năm 2020	
30	Chống ngập Khu công nghiệp VSIP đoạn qua kênh B10 và khu dân cư lân cận	Xã Tịnh Phong	2,82	2,65	0,17	Đã bồi thường, thu hồi đất 2,66 ha và đang thi công. Đến nay còn 0,17 ha chưa thu hồi được do vướng đền bù, dự kiến hoàn thành công tác bồi thường, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trong quý II năm 2020 nên xin tiếp tục thực hiện trong năm 2020	
31	Khu dân cư OM6 (giai đoạn 2)	xã Tịnh Hà, xã Tịnh Sơn	10,31	4,31	6,00	Vướng bồi thường	
IV	Huyện Tư Nghĩa						
32	Hệ thống hạ tầng khu dân cư trục đường Bàu Giang - Cầu mới (7,89 ha)	Nghĩa Điền	7,98	5,59	2,39	Diện tích còn lại thuộc đất của các hộ dân sống dọc 2 bên đường TL 624 hiện hữu, nhà dân đang ở nhiều, hồ sơ pháp lý về đất đai có sự thay đổi lớn, cần phải bố trí tái định cư)	

TT	Tên Công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2020	GHI CHÚ
				Đã thu hồi (ha)	Chưa thu hồi (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
33	Hệ thống cấp nước TP Quảng Ngãi (Tuyến ống nhà máy nước)	Nghĩa Kỳ, Nghĩa Thuận	2,15	2,00	0,15	Công trình dạng tuyến kéo dài ảnh hưởng nhiều hộ dân phức tạp trong việc giải phóng mặt bằng	
34	Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh Quảng Ngãi - Chợ Chùa	Nghĩa Điền	3,10	0,24	2,86	Ban QLDA đang tích cực phối hợp với các sở, ngành và Công ty TNHH Phú Điền để thống nhất giá mua lại các lô đất tại Khu dân cư Nghĩa Điền theo chủ trương của UBND tỉnh tại Công văn số 7853/UBND-CNXD ngày 25/12/2018 để làm cơ sở lập phương án bồi thường, thu hồi đất đối với các hộ thuộc diện tái định cư của dự án. Đồng thời đang điều chỉnh thiết kế nút giao giữa đường tỉnh Quảng Ngãi - Chợ Chùa và đường sắt Bắc Nam	
35	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn Điền Chánh (đổi tên thành KDC nông thôn mới Điền Chánh Hưng)	Nghĩa Điền	17,70	15,06	2,64	Đang điều chỉnh ranh quy hoạch do vướng giải phóng mặt bằng	
36	Chợ xã và Khu dân cư trung tâm xã Nghĩa Trung	xã Nghĩa Trung	4,20	2,56	1,64	Vướng đất công chưa giải quyết	
V	Huyện Mộ Đức						
37	Kè và khu dân cư Nam sông Vệ, xã Đức Nhuận	xã Đức Nhuận	19,97	17	2,97	Vướng bồi thường	

TT	Tên Công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2020	GHI CHÚ
				Đã thu hồi (ha)	Chưa thu hồi (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
VI	Huyện Đức Phổ						
38	Sửa chữa và Nâng cao an toàn đập tỉnh Quảng Ngãi (giai đoạn I)	Đập Cây Khế Xã Phổ Thạnh (6,47 ha); Đập Liệt Sơn xã Phổ Hòa (1,84 ha)	8,31	6,21	2,10	Hiện nay, Ban Quản lý dự án Sửa chữa và Nâng cao an toàn đập tỉnh Quảng Ngãi đã hoàn thành kiểm kê ngoài thực địa và đang lập phương án bồi thường; đã được UBND huyện thông báo thu hồi đất tháng 01/2019; đang làm thủ tục để xác minh đất làm cơ sở để trình tỉnh thẩm định bản đồ	
VII	Huyện Nghĩa Hành						
39	Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh Quảng Ngãi - Chợ Chùa	Xã Hành Thuận	5,13	1,19	3,94	Trong quá trình kiểm kê, lập PABT, GPMB đoạn qua xã Hành Thuận đã phát sinh 90 thửa đất có nguồn gốc Nhà nước giao đất nhưng theo bản đồ địa chính cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì nằm ngoài ranh GPMB dự án. Tuy nhiên các hộ dân không thống nhất yêu cầu phải bồi thường theo phạm vi tính từ tim đường hiện trạng ra 3,75 m. Hiện nay, UBND huyện Nghĩa Hành đã thống nhất bồi thường và Ban QLDA đang hoàn thiện hồ sơ để lập PABT cho 90 thửa đất này. Đồng thời trong phạm vi xây dựng dự án đoạn qua xã Hành Thuận còn có 4 thửa đất đang thanh chấp tới nay vẫn chưa giải quyết xong.	
VIII	Huyện Ba Tơ						

TT	Tên Công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2020	GHI CHÚ
				Đã thu hồi (ha)	Chưa thu hồi (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
40	Đường tránh lũ, cứu nạn các huyện vùng Tây Quảng Ngãi (Ba Tư-Minh Long-Sơn Hà) Đoạn Km0+00-Km22+336)	xã Ba Động, Ba Thành, Ba Vinh, Ba Điền	31,40	25,28	6,12	Công trình đã có QĐ giao đất của UBND tỉnh trên địa bàn các xã Ba Động, Ba Thành, Ba Vinh, còn lại phần diện tích 6,12 ha cần thu hồi trên địa bàn xã Ba Điền đang thực hiện công tác kiểm kê, lập phương án bồi thường, GPMB để bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công khởi công vào cuối năm 2019 và dự kiến của Ban QLDA thực hiện công tác thu hồi đất, giao đất trong năm 2020; đồng thời theo kế hoạch sử dụng đất được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 thì có diện tích đất cần chuyển đổi mục đích từ đất rừng phòng hộ sang đất giao thông 0,63 ha. Tuy nhiên, qua triển khai thực tế thì trong phạm vi của dự án có thu hồi đất lúa và đất rừng sản xuất, không có đất rừng phòng hộ. Vì vậy, để đảm bảo diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng thì phải điều chỉnh diện tích trong kế hoạch sử dụng đất là từ đất rừng phòng hộ sang đất trồng lúa	
IX	Huyện Minh Long						
41	Đường tránh lũ, cứu hộ, cứu nạn các huyện vùng Tây Quảng Ngãi (Ba Tư - Minh Long - Sơn Hà), đoạn Km7 - Km22+336	Xã Thanh An	8,06	0,00	8,06	Vướng bồi thường	
X	Huyện Lý Sơn						

TT	Tên Công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2020	GHI CHÚ
				Đã thu hồi (ha)	Chưa thu hồi (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
42	Đường cơ động phía đông nam đảo Lý Sơn (giai đoạn 3)	Xã An Hải + xã An Vĩnh	10,98	0,23	10,75	Đã chi trả bồi thường, hỗ trợ người dân. (theo QĐ 111-165/QĐ-UBND ngày 09-01-2017). Nhưng vì nguồn vốn bố trí trong giai đoạn 2016-2019 chỉ đảm bảo 1/3 kế hoạch trung hạn, đồng thời Tỉnh Ủy đã cho chủ trương điều chỉnh dự án tại Thông báo số 600-TB/TU ngày 03/5/2019.	
43	Dự án Nâng cấp đường cơ động (Đoạn từ cầu vượt vũng neo đậu tàu thuyền thôn Tây xã An Vĩnh đến khách sạn Mường Thanh), xã An Vĩnh huyện Lý Sơn.	Xã An Vĩnh	3,60	3,56	0,04	Đã chi trả bồi thường, hỗ trợ người dân. Còn lại 03 hộ vướng chưa thống nhất. Ban QL DAĐT và XD và phát triển quỹ đất tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan, giải quyết các vướng mắc	
Tổng cộng			522,95	388,11	134,93		

Biểu 1.3



DANH SÁCH CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2020 CỦA HUYỆN SON TỊNH

(Kèm theo Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 27/12/2019 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Cầu qua kênh trên tuyến đường ĐH 17 tại Km1 +400 vào cụm Công nghiệp Tịnh Bắc, huyện Sơn Tịnh	1,20	xã Tịnh Bắc		Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về việc phân khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2019 Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương	84		84				
2	Điểm dân cư trường mầm non cũ	0,10	xã Tịnh Minh	Tờ bản đồ số 10	Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 02/10/2019 của UBND xã về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Công trình: Điểm dân cư Trường mầm non cũ							
3	MR trường mầm non Trung tâm xã Tịnh Hiệp	0,13	xã Tịnh Hiệp	Tờ bản đồ số 20	Quyết định số 2374/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C khởi công mới năm 2020	91				91		

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Trong đó				
								Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
4	Tuyến N9 Trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh (đợt 2)	1,40	Xã Tịnh Hà	TBĐ số 18	Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán Công trình Tuyến N9 trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh (mới)	14.000				14.000		
5	KDC Đồng Giếng	13,40	xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ số 22	Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND huyện Sơn Tịnh về việc bổ sung danh mục đầu tư năm 2019	21.440			21.440			
6	KDC Đồng Trước	7,77	xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ số 23	Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND huyện Sơn Tịnh về việc bổ sung danh mục đầu tư năm 2019	12.432			12.432			
7	KDC phân khu OM9; OM10 tại Trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh	3,86	xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ: 18	Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND huyện Sơn Tịnh về việc bổ sung danh mục đầu tư năm 2019	6.176			6.176			
8	Xây mới Bưu điện huyện Sơn Tịnh	0,10	xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ:	Công văn số 1168/BĐVN-KHĐT ngày 27/3/2019 của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam về việc điều chỉnh kế hoạch sửa chữa, nâng cấp, mở rộng mạng lưới bưu cục giai đoạn 2018 - 2020	140					140	
9	KDC Đồng Miếu (giai đoạn 2)	2,00	xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ:	Công văn số 1219/UBND-CN XD ngày 22/6/2015 của UBND huyện về việc cho chủ trương đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Đồng Miếu	3.200			3.200			

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Trong đó					Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
								Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã			
10	Xây dựng chợ Ga	0,47	xã Tịnh Thọ	Tờ bản đồ số 37	Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 24/7/2019 của HĐND xã Tịnh Thọ về việc thống nhất chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C khởi công mới năm 2020								
11	Nhà văn hóa thôn Thọ Nam	0,20	xã Tịnh Thọ	Tờ bản đồ số 39	Quyết định số 2374/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C khởi công mới năm 2020								
12	Nhà văn hóa thôn Thọ Bắc	0,10	xã Tịnh Thọ	Tờ bản đồ số 15	Quyết định số 2374/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C khởi công mới năm 2020	300				300			
13	Nhà văn hóa thôn Thọ Đông	0,20	xã Tịnh Thọ	Tờ bản đồ số 46	Quyết định số 2374/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C khởi công mới năm 2020								
14	Nhà văn hóa thôn Thọ Trung	0,20	xã Tịnh Thọ	Tờ bản đồ số 59	Quyết định số 2374/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C khởi công mới năm 2020								

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Trong đó				Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
								Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		
15	Cầu Bình Yên, xã Tịnh Thọ	0,80	xã Tịnh Thọ	Tờ bản đồ số 39	Công văn 5730/UBND-TH ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2019 nguồn vốn ngân sách địa phương; QĐ số 848/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019	560		560				
16	Cầu qua kênh chính Bắc, xã Tịnh Đông	0,11	xã Tịnh Đông	Tờ bản đồ số 31, 46	Quyết định số 766/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND huyện về việc giao kế hoạch vốn để đầu tư xây dựng công trình: Cầu qua kênh Chính bắc, xã Tịnh Đông	160			160			
17	Nghĩa trang nhân dân Bông Giang	0,60	xã Tịnh Đông	Tờ bản đồ số 19	Nghị quyết số 43/2018/NQ-HĐND ngày 28/12/2018 của HĐND xã Tịnh Đông	420				420		
18	KDC trung tâm xã (giai đoạn 1)	2,28	xã Tịnh Đông	Tờ bản đồ số 31	Nghị quyết số 43/2018/NQ-HĐND ngày 28/12/2018 của HĐND xã Tịnh Đông	1.600				1.600		
19	KDC số 1, thôn Bình Bắc, xã Tịnh Bình	0,75	xã Tịnh Bình	Tờ bản đồ số 04	Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 11/9/2019 của UBND xã về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Điểm dân cư số 1, thôn Bình Bắc, xã Tịnh Bình	53				53		
20	KDC số 4, thôn Bình Bắc, xã Tịnh Bình	0,43	xã Tịnh Bình	Tờ bản đồ số 17	Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 11/9/2019 của UBND xã về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Điểm dân cư số 4, thôn Bình Bắc, xã Tịnh Bình	30				30		

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Trong đó					Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
								Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã			
21	KDC số 5, thôn Bình Đông, xã Tịnh Bình	0,60	xã Tịnh Bình	Tờ bản đồ số 17	Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 11/9/2019 của UBND xã về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Điểm dân cư số 5, thôn Bình Bắc, xã Tịnh Bình	42					42		
22	Đường X8 - X10, Bình Bắc nối dài (giai đoạn 1)	1,00	xã Tịnh Bình	Tờ bản đồ số 10; 11; 19	Quyết định số 1396/QĐ-UBND ngày 25/9/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C quy mô nhỏ khởi công mới năm 2020 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi	70					70		
23	MR khu thể thao xã Tịnh Giang	0,80	xã Tịnh Giang	Tờ bản đồ số 13	Quyết định số 6501/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND huyện về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2019 và trả nợ xây dựng cơ bản	560					560		
24	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Tỉnh lộ 623B (Quảng Ngãi-Thạch Nham), giai đoạn 3	0,75	xã Tịnh Giang		Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND huyện về việc phân bổ nguồn thu ngân sách cấp tỉnh vượt toán HĐND tỉnh giao năm 2018								
25	Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Tịnh Giang	0,10	xã Tịnh Giang	Tờ bản đồ số 33, 37	Quyết định số 1471/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 của UBND tỉnh về việc ứng trước kế hoạch vốn đầu tư ngân sách tỉnh năm 2020 và phân bổ thực hiện khởi công mới năm 2019 cho các dự án cấp nước sinh hoạt nông thôn bổ sung giai đoạn 2019 - 2020 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	140		140					

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
26	Thay cột BTLT bằng cột sắt đường dây 110kV khu vực TP Đà Nẵng, các tỉnh Quảng Nam; Quảng Ngãi; Bình Định và Phú Yên	0,01	xã Tịnh Phong	Tờ bản đồ số 5	Quyết định số 6029/QĐ-EVNCPC ngày 26/7/2018 của công ty điện lực miền trung về việc giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2019 của Công ty lưới điện cao thế miền Trung							
27	KDC Thế Lợi	1,00	xã Tịnh Phong	Tờ bản đồ số 12	Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 23/8/2018 của UBND xã Tịnh Phong về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Khu dân cư Thế Lợi, xã Tịnh Phong	1.000				1.000		
28	Sửa chữa và nâng cao an toàn hồ chứa nước Sơn Rái	2,50	xã Tịnh Trà	Tờ bản đồ số 17, 18, 26	Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019	3.500		3.500				
29	Khu đô thị Tịnh Hà Riverside	41,93	Xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ 21, 22, 23, 25	Quyết định chủ trương đầu tư số 946/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của UBND tỉnh	40.000					40.000	
30	Khu dân cư kết hợp thương mại dịch vụ KCN Tịnh Phong	13,57	Xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh	Tờ số 25, 26	QĐ chủ trương đầu tư số 377/QĐ-BQL ngày 22/11/2019 của BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi	13.000					13.000	
	TỔNG CỘNG	98,36				118.998,0	-	4.284,0	43.408,0	18.166,0	53.140,0	-

Biểu 2.3

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP
NĂM 2020 CỦA HUYỆN SON TỊNH**



(Quyết định số 28/2019/NQ-HĐND ngày 27/12/2019 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Ghi chú
			Diện tích đất Lúa (ha)	Diện tích đất RPH (ha)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Tỉnh lộ 623B (Quảng Ngãi-Thạch Nham), giai đoạn 3	0,75	0,15		xã Tịnh Giang		
2	MR trường mầm non Trung tâm xã Tịnh Hiệp	0,13	0,05		xã Tịnh Hiệp	Tờ bản đồ số 20	
3	Tuyến N9 Trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh (đợt 2)	1,40	1,40		xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ: 18	
4	KDC Đồng Giếng	13,40	6,12		xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ số 22	
5	KDC Đồng Trước	7,77	1,03		xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ số 23	
6	KDC phân khu OM9, OM10 tại Trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh	3,86	3,54		xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ: 18	
7	KDC Đồng Miếu (giai đoạn 2)	2,00	0,50		xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ: 18	
8	Khu dân cư OM 6	6,00	6,00		xã Tịnh Hà, xã Tịnh Sơn	Tờ bản đồ: 18	

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính	Ghi chú
			Diện tích đất LUA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)			
9	KDC Trung tâm xã	2,28	2,28		xã Tịnh Đông	Tờ bản đồ số 31	
10	KDC số 5, thôn Bình Đông, xã Tịnh Bình	0,60	0,49		xã Tịnh Bình	Tờ bản đồ số 17	
11	Đường X8 - X10, Bình Bắc nối dài (giai đoạn 1)	1,00	0,30		xã Tịnh Bình	Tờ bản đồ số 10; 11; 19	
12	Cây xăng dầu Toàn Thịnh	0,20	0,10		xã Tịnh Trà	Tờ bản đồ số 29	
13	Sửa chữa và nâng cao an toàn hồ chứa nước Sơn Rái	2,50	0,05		xã Tịnh Trà	Tờ bản đồ số 17, 18, 26	
14	Khu đô thị Tịnh Hà Riverside	41,93	3,86		Xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ 21, 22, 23, 25	
15	Khu dân cư kết hợp thương mại dịch vụ KCN Tịnh Phong	13,57	9,6		Xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh	Tờ số 25, 26	
	TỔNG	97,39	35,32				